

Số: 149/NQ-HĐND

Quảng Bình, ngày 08 tháng 12 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**Điều chỉnh và dừng chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công  
trên địa bàn tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH  
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 ngày 11 tháng 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Nghị định số  
40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết  
thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2021 của HĐND  
tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công  
trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của HĐND  
tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trung hạn (lần 1)  
giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn tỉnh quản lý;

Căn cứ Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 27 tháng 5 năm 2022 của  
HĐND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư  
công trung hạn (lần 2) giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn tỉnh quản lý;

Căn cứ Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 27 tháng 5 năm 2022 của HĐND  
tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh (nguồn vốn dự  
phòng ngân sách Trung ương và nguồn thu từ tiền sử dụng đất);

Căn cứ Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 26 tháng 7 năm 2022 của HĐND  
tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư hạ tầng;

Căn cứ Công văn số 1777/BKHĐT-KTĐPLT ngày 15 tháng 3 năm 2023 của  
Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc trả lời đề nghị kéo dài thời gian thực hiện và giải  
ngân kế hoạch vốn NSTW năm 2021 kéo dài sang năm 2022 tiếp tục sang năm 2023;

Xét Tờ trình số 2497/TTr-UBND ngày 02/12/2023 của Ủy ban nhân dân  
tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết điều chỉnh và  
dừng chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh; sau khi nghe  
Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ban Văn hoá - Xã hội; ý kiến  
thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên  
địa bàn tỉnh, gồm:



1. Dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường xã Yên Hóa, huyện Minh Hóa (Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục 1 kèm theo)

2. Dự án Trường tiểu học Vạn Ninh (cơ sở 2) – Hạng mục: Nhà lớp học 8 phòng 2 tầng (Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục 2 kèm theo)

3. Dự án Sửa chữa nâng cấp các hồ, đập xung yếu tỉnh Quảng Bình (Dự án thành phần 6: Sửa chữa, nâng cấp hồ Điều Gà và hồ Long Đại (hồ Trôm), huyện Quảng Ninh) (Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục 3 kèm theo)

4. Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư công trình Cầu Nhật Lệ 3 và đường 2 đầu cầu tại xã Bảo Ninh (Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục 4 kèm theo)

5. Dự án Hệ thống hạ tầng kỹ thuật cầu kết hợp đường hai đầu cầu qua thôn Minh Tiến xã Quảng Minh, thị xã Ba Đồn (Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục 5 kèm theo).

6. Dự án sửa chữa, nâng cấp đập A và đập B công trình Rào Sen, huyện Lệ Thủy (Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục 6 kèm theo)

Ngoài các nội dung điều chỉnh nêu trên, các nội dung còn lại tại các Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 30/6/2021; số 43/NQ-HĐND ngày 10/12/2021; số 56/NQ-HĐND ngày 27/5/2022; số 72/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 của HĐND tỉnh và Quyết định số 4818/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của UBND tỉnh giữ nguyên hiệu lực thi hành.

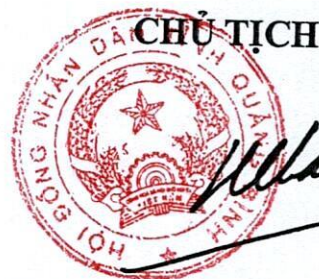
**Điều 2.** Dừng thực hiện chủ trương đầu tư dự án Chính hướng dòng chảy suối Vực Sanh Ngọn Rào, xã Xuân Trạch đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Phụ lục số 1, Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 27/5/2022

**Điều 3.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 4.** Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVIII, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023, có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./

**Nơi nhận:**

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban, các Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Báo Quảng Bình, Đài PT-TH Quảng Bình, Trung tâm TH-CB tỉnh;
- Lưu: VT.



**Trần Hải Châu**



**PHỤ LỤC 1**  
**NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:**  
**ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TUYẾN ĐƯỜNG XÃ YÊN HOÁ**  
*(Kèm theo Nghị quyết 449/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh về điều chỉnh và dùng chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)*

**I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:**

1. **Tên dự án:** Đầu tư xây dựng tuyến đường xã Yên Hóa.

2. **Chủ đầu tư:** UBND huyện Minh Hoá.

3. **Mục tiêu đầu tư:** Việc đầu tư xây dựng dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường xã Yên Hóa nhằm hoàn thiện mạng lưới giao thông của khu vực, đáp ứng cho nhu cầu phát triển khu dân cư mới, phục vụ đi lại học tập của con em địa phương, đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa, phát triển sản xuất và sinh hoạt của nhân dân trong vùng, đồng thời hoàn thiện hạ tầng giao thông nông thôn xã Yên Hóa nhằm hoàn thành mục tiêu nông thôn mới năm 2022.

4. **Quy mô đầu tư:** Tuyến được thiết kế phù hợp quy hoạch “Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Quy Đạt và vùng phụ cận đến năm 2030” có chiều dài dự kiến L=2,2km. Dự kiến điểm đầu tại Km0+00 tại vị trí ngã tư Yên Hóa (Km66+300, QL12A), điểm cuối Km2+200 tại thôn Yên Bình, xã Yên Hóa. Trong đó:

- Đoạn 1: Có chiều dài khoảng 300m. Trắc ngang tuyến đường dự kiến:

Bề rộng nền đường: Bn khoảng 22,0m.

Bề rộng mặt đường: Bm khoảng 14,0m.

Bề rộng lề đường: B1 khoảng 2x4,0m =8,0m.

- Đoạn 2: Có chiều dài khoảng 1.900m. Trắc ngang tuyến đường dự kiến:

Bề rộng nền đường: Bn khoảng 15,5m.

Bề rộng mặt đường: Bm khoảng 7,5m.

Bề rộng lề đường: B1 khoảng 2x4,0m =8,0m.

- Kết cấu mặt đường cấp cao A1, A2.

- Xây dựng các công trình trên tuyến đảm bảo phù hợp với quy hoạch, thực tế và tuân thủ theo các tiêu chuẩn, quy định hiện hành.

5. **Nhóm Dự án:** Dự án nhóm C

6. **Tổng mức đầu tư:** 22.000 triệu đồng (Hai mươi hai tỷ đồng)

7. **Cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 22.000 triệu đồng.

8. **Địa điểm đầu tư:** Xã Yên Hoá, huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình.

9. **Thời gian thực hiện:** Năm 2023-2025.

**II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:**

1. **Điều chỉnh Quy mô đầu tư:**

Đầu tư xây dựng tuyến đường xã Yên Hoá có chiều dài dự kiến L=3,1km. Dự kiến điểm đầu tại Km0+00 tại vị trí ngã tư Yên Hóa (Km66+300, QL12A), điểm cuối Km3+100 tại thôn Yên Bình, xã Yên Hóa. Trong đó:

- Đoạn 1: Có chiều dài khoảng 300m. Trắc ngang tuyến dự kiến:

Bề rộng nền đường: Bn khoảng 15,0÷22,0m. *ML*



Bề rộng mặt đường: Bm khoảng 14,0m.

- Đoạn 2: Có chiều dài khoản 2.800m. Trắc ngang tuyến đường dự kiến:

Bề rộng nền đường: Bn khoảng 8,5÷10,5m.

Bề rộng mặt đường: Bm khoảng 7,5m.

- Kết cấu mặt đường cấp cao A1, A2.

Xây dựng các công trình trên tuyến đảm bảo phù hợp với quy hoạch, thực tế và tuân thủ theo các tiêu chuẩn, quy định hiện hành.

## **2. Lý do điều chỉnh:**

Do công tác giải phóng mặt bằng gặp khó khăn, dọc theo 2 bên tuyến đường Dự án dân cư tập trung sinh sống đông đúc từ lâu, có nhiều nhà ở cao tầng đã xây dựng kiên cố, cùng với đất đai và các tài sản trên đất có giá trị, vật kiến trúc kiên cố gắn liền với đất... nên chính quyền địa phương xã Yên Hóa và nhân dân sinh sống dọc theo chiều dài tuyến không đồng tình ủng hộ thi công theo mặt cắt ngang tuyến đã duyệt; đồng thời, đoạn từ thôn Yên Nhất đến thôn Yên Bình thuộc tuyến đường, hiện trạng đường đã xuống cấp, mặt đường nhỏ hẹp, nhưng chưa được đầu tư nên chính quyền và nhân dân địa phương mong muốn được kéo dài tuyến đường đầu tư. Vì vậy, để phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo giao thông đi lại, nâng cao hiệu quả đầu tư của Dự án, Chủ đầu tư đề xuất điều chỉnh quy mô đầu tư dự án đã được phê duyệt (giảm bề rộng mặt cắt ngang, tăng chiều dài tuyến...).

---



**PHỤ LỤC 2**  
**NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:**  
**TRƯỜNG TIỂU HỌC VẠN NINH (CƠ SỞ 2) - HẠNG MỤC:**  
**NHÀ LỚP HỌC 8 PHÒNG 2 TẦNG**

(Kèm theo Nghị quyết 449/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh về điều chỉnh và dừng chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)

**I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:**

1. **Tên dự án:** Trường tiểu học Vạn Ninh (cơ sở 2) – Hạng mục: Nhà lớp học 8 phòng 2 tầng.
2. **Chủ đầu tư:** UBND xã Vạn Ninh.
3. **Mục tiêu đầu tư:** Đầu tư xây dựng Trường Tiểu học Vạn Ninh (cơ sở 2) – Hạng mục: Nhà lớp học 8 phòng 2 tầng nhằm hoàn thiện cơ sở vật chất, phục vụ công tác dạy và học của giáo viên và học sinh nhà trường.
4. **Quy mô đầu tư:**  
Xây dựng mới nhà lớp học quy mô 2 tầng 8 phòng, Tổng diện tích sàn dự kiến 880m<sup>2</sup>.
5. **Nhóm Dự án:** Dự án nhóm C.
6. **Tổng mức đầu tư dự án:** 4.000 triệu đồng.
7. **Cơ cấu nguồn vốn:**
  - Ngân sách tỉnh: 60% tổng mức đầu tư (2.400 triệu đồng);
  - Ngân sách xã và các nguồn hợp pháp khác: 40% tổng mức đầu tư (1.600 triệu đồng, trong đó năm 2019 bố trí 1.200 triệu đồng).
8. **Địa điểm thực hiện dự án:** Xã Vạn Ninh, huyện Quảng Ninh.
9. **Thời gian thực hiện:** Năm 2019-2021.

**II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:**

1. **Điều chỉnh Thời gian thực hiện tại Khoản 7 – Điều 1, Quyết định số 3496/QĐ-UBND ngày 22/10/2018 của UBND tỉnh:**

- 1.1. Đã phê duyệt: Năm 2019-2021.
- 1.2. Điều chỉnh: Năm 2019-2023.

**2. Lý do điều chỉnh:**

Do ảnh hưởng của dịch Covid nhà trường được trưng dụng làm điểm khu cách ly vào năm 2021 mặt khác nguồn vốn ngân sách xã gặp nhiều khó khăn nên phần vốn đối ứng của xã chưa được xã bố trí cho dự án theo đúng thời gian phê duyệt.

-----





### PHỤ LỤC 3

## NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN: SỬA CHỮA NÂNG CẤP CÁC HỒ, ĐẬP XUNG YẾU TỈNH QUẢNG BÌNH - DỰ ÁN THÀNH PHẦN 6: SỬA CHỮA NÂNG CẤP HỒ ĐIỀU GÀ VÀ HỒ LONG ĐẠI (HỒ TRỖM) HUYỆN QUẢNG NINH

(Kèm theo Nghị quyết 143/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh về điều chỉnh và dừng chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)

### I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:

1. **Tên dự án:** Sửa chữa nâng cấp các hồ, đập xung yếu tỉnh Quảng Bình - Dự án thành phần 6: Sửa chữa, nâng cấp Hồ Điều Gà và Hồ Long Đại (hồ Trồm), huyện Quảng Ninh.

2. **Chủ đầu tư:** UBND huyện Quảng Ninh.

#### 3. Quy mô đầu tư:

a. Hồ Điều Gà:

- Thân đập:

+ Hồ Điều Gà 1: Gia cố mái thượng lưu bằng đá hộc lát khan dày 25cm được định vị trong khung vây BTCT.

+ Hồ Điều Gà 2: Gia cố mái thượng lưu đập tư bằng đá hộc lát khan dày 25cm được định vị trong khung vây BTCT; Trồng cỏ mái hạ lưu chống xói; Cải tạo lại mặt đập bằng bê tông M300 dày 18cm.

- Trần xả lũ hồ Điều Gà 1 và hồ Điều Gà 2: Đầu tư nâng cấp đỉnh tràn và xây dựng kiên cố tràn xả lũ kết cấu bằng bê tông cốt thép.

- Đường thi công kết hợp quản lý hồ Điều Gà 1: Cứng hóa mặt đường nền đường hiện trạng bằng bê tông M300 dày 18cm.

b. Hồ Long Đại (hồ Trồm):

- Thân đập: Gia cố mái thượng lưu đập bằng đá hộc lát khan dày 25cm được định vị trong khung vây BTCT; Trồng cỏ chống xói mái hạ lưu. Cải tạo lại mặt đập bằng bê tông M300 dày 18cm.

- Cổng lấy nước: Cải tạo lại cổng lấy nước bằng hình thức cổng chảy có áp bằng ống thép bọc bê tông; Xây dựng cụm van côn điều tiết nước.

- Trần xả lũ: cải tạo lại tràn xả lũ bằng kết cấu bê tông cốt thép.

- Đường thi công kết hợp quản lý: Cứng hóa mặt đường hiện trạng bằng bê tông M300 dày 18cm.

4. **Tổng mức đầu tư Dự án thành phần 6:** 30.000 triệu đồng

5. **Cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn đầu tư công trung hạn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025

6. **Địa điểm thực hiện dự án:** Huyện Quảng Ninh

7. **Thời gian thực hiện:** Năm 2022-2024

### II. NỘI DUNG BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH:

1. **Bổ sung quy mô đầu tư tại Mục 3.6, Phụ lục IX-Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 30/6/2021 của HĐND tỉnh:**

*[Handwritten signature]*



a. Hồ Điều Gà:

- Bổ sung hạng mục Đường thi công kết hợp quản lý hồ Điều Gà 2: Cứng hóa mặt đường, nền đường hiện trạng đất cấp phối bằng bê tông M300, dày 18cm. Chiều dài dự kiến khoảng 80m.

- Bổ sung hạng mục Tuyến kênh tưới sau cống lấy nước hồ Điều Gà 2: Nâng cấp, sửa chữa tuyến kênh bê tông đã xuống cấp sau cống lấy nước. Kích thước dự kiến kênh BxH = 1,2x1,2m, Kết cấu kênh BTCT M250, đáy và thành kênh dày 15cm. Chiều dài dự kiến khoảng 80m.

b. Hồ Long Đại (hồ Trôm):

- Bổ sung hạng mục Tuyến kênh tưới sau cống lấy nước: Nâng cấp, sửa chữa tuyến kênh bê tông đã xuống cấp sau cống lấy nước. Kết cấu dự kiến kênh bê tông M250, đáy và thành kênh dày 12cm. Chiều dài dự kiến khoảng 1200m.

**2. Lý do điều chỉnh:**

Nhằm phát huy hiệu quả của dự án, thuận lợi cho quản lý vận hành an toàn đập, nâng cao hiệu quả khai thác công trình trong việc cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp ổn định và lâu dài.



**PHỤ LỤC 4**  
**NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:**  
**HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHU TÁI ĐỊNH CƯ CÔNG TRÌNH CẦU NHẬT LỆ 3**  
**VÀ ĐƯỜNG 2 ĐẦU CẦU TẠI XÃ BẢO NINH**  
*(Kèm theo Nghị quyết 49/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh về điều chỉnh và dừng chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)*

**I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:**

1. **Tên dự án:** Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư công trình Cầu Nhật Lệ 3 và đường 2 đầu cầu tại xã Bảo Ninh.
2. **Chủ đầu tư:** Sở Kế hoạch và Đầu tư.
3. **Mục tiêu đầu tư:** Tạo quỹ đất phục vụ tái định cư cho các hộ dân thuộc diện đền bù giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án Cầu Nhật Lệ 3 và đường 2 đầu cầu và các dự án khác phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và lợi ích công cộng; đáp ứng nhu cầu đất ở cho nhân dân; góp phần từng bước nâng cấp, chỉnh trang đô thị, thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương.
4. **Quy mô đầu tư:** Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư với diện tích khoảng 3,0ha, bao gồm các hạng mục: san nền, hệ thống đường giao thông, cấp điện, cấp nước, thoát nước, thoát nước thải, cây xanh và các hạng mục phụ trợ khác
5. **Nhóm Dự án:** Dự án nhóm C.
6. **Tổng mức đầu tư dự án:** 38.000 triệu đồng.
7. **Cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn vượt thu tiền sử dụng đất năm 2020: 38.000 triệu đồng

Dự kiến khả năng thực hiện và giải ngân:

TT	Năm	Dự kiến khả năng thực hiện và giải ngân (Triệu đồng)
1	Năm 2022	12.000
2	Năm 2023	26.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>38.000</b>

8. **Địa điểm thực hiện dự án:** Xã Bảo Ninh, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.
  9. **Thời gian thực hiện:** Năm 2022-2023.
- II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:**
1. **Điều chỉnh Thời gian thực hiện tại Mục 9, Phụ lục 2, Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 HĐND tỉnh:**
    - Đã phê duyệt: Năm 2022-2023.
    - Điều chỉnh: Năm 2022-2025.
  2. **Bãi bỏ quy định cơ cấu nguồn vốn tại Mục 7, Phụ lục 2, Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 HĐND tỉnh.**
  3. **Lý do điều chỉnh:**

Do dự án phải triển khai lập quy hoạch chi tiết 1/500 và thực hiện thủ tục đầu tư theo quy trình thiết kế 2 bước theo quy định của pháp luật về đầu tư và xây dựng nên mất nhiều thời gian. Hiện nay dự án đang thực hiện việc bồi thường, GPMB để bàn giao mặt bằng thi công nên không thể hoàn thành dự án trong năm 2023.



**PHỤ LỤC 5**  
**NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:**  
**HẠ TẦNG KỸ THUẬT CẦU KẾT HỢP ĐƯỜNG HAI ĐẦU CẦU QUA THÔN**  
**MINH TIẾN, XÃ QUẢNG MINH, THỊ XÃ BA ĐỒN**  
*(Kèm theo Nghị quyết 49/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh về điều chỉnh và dừng chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)*

**I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:**

**1. Tên dự án:** Hệ thống hạ tầng kỹ thuật cầu kết hợp đường hai đầu cầu qua thôn Minh Tiến xã Quảng Minh, thị xã Ba Đồn.

**2. Tên chủ đầu tư:** UBND thị xã Ba Đồn.

**3. Mục tiêu đầu tư:** Tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại, đảm bảo an toàn giao thông cho người dân thôn Minh Tiến xã Quảng Minh nói riêng, thị xã Ba Đồn nói chung, góp phần xóa bỏ chia cắt cộng đồng, giúp kết nối liên vùng nhằm đảm bảo phát triển bền vững, đảm bảo tính đồng bộ với hạ tầng giao thông trong khu vực, từng bước xây dựng hoàn thiện cơ sở hạ tầng, chỉnh trang đô thị nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thị xã Ba Đồn và các vùng lân cận.

**4. Quy mô đầu tư:**

Xây dựng mới cầu và đường kết nối hai đầu cầu qua thôn Minh Tiến, xã Quảng Minh, thị xã Ba Đồn. Quy mô dự kiến:

- Cầu Minh Tiến 1: Xây dựng mới cầu bắc qua Sông Nan tại Km0+700 trên nhánh chính với tổng chiều dài khoảng 180m,  $B_{\text{cầu}} = 7,5\text{m}$ . Kết cấu bằng BTCT và BTCT DUL.

- Cầu Minh Tiến 2: Xây dựng mới cầu bắc qua Sông Nan tại Km0+700 trên nhánh phụ với tổng chiều dài khoảng 60m,  $B_{\text{cầu}} = 7,5\text{m}$ . Kết cấu bằng BTCT và BTCT DUL.

- Xây dựng đường 2 đầu cầu và các hạng mục phụ trợ phù hợp với quy hoạch và hiện trạng khu vực. Kết cấu mặt đường cấp cao A1, A2.

**5. Nhóm dự án:** Dự án nhóm C.

**6. Tổng mức đầu tư dự án:** 55.000 triệu đồng.

**7. Cơ cấu nguồn vốn:**

- Nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 45.000 triệu đồng.

- Nguồn ngân sách thị xã Ba Đồn: 10.000 triệu đồng.

**8. Địa điểm thực hiện dự án:** Xã Quảng Minh, thị xã Ba Đồn.

**9. Thời gian thực hiện đầu tư dự án:** Năm 2024-2026.

**II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:**

**3. Điều chỉnh quy mô đầu tư:**

Xây dựng mới cầu và đường kết nối hai đầu cầu qua thôn Minh Tiến, xã Quảng Minh, thị xã Ba Đồn. Quy mô dự kiến:

- Cầu Minh Tiến: Xây dựng mới cầu vĩnh cửu bắc qua sông Nan tại Km0+700 trên nhánh phụ với tổng chiều dài khoảng 320m,  $B_{\text{cầu}} = 7,5\text{m}$ . Kết cấu bằng BTCT và BTCT DUL.

- Xây dựng đường 2 đầu cầu và các hạng mục phụ trợ phù hợp với quy hoạch và hiện trạng khu vực. Kết cấu mặt đường cấp cao A1, A2.

**2. Điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án:** 85.000 triệu đồng *(Tám mươi lăm tỷ*

*PHV*



đồng).

**3. Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn:**

- Nguồn vốn đầu tư công trung hạn ngân sách tỉnh: 45.000 triệu đồng.

- Nguồn ngân sách thị xã Ba Đồn (cân đối trong kế hoạch đầu tư công trung hạn của thị xã giai đoạn 2021-2025 và giai đoạn 2026-2030): 40.000 triệu đồng.

**4. Lý do điều chỉnh:** Điều chỉnh quy mô đầu tư dự án để bảo đảm quy định về thoát lũ, thông thoáng dòng chảy, an toàn đê điều đối với việc xây dựng cầu qua sông có đê; việc điều chỉnh quy mô đầu tư dẫn đến điều chỉnh tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn đầu tư của dự án.

*Handwritten signature*

-----



**PHỤ LỤC 6**  
**NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:**  
**SỬA CHỮA, NÂNG CẤP ĐẬP A VÀ ĐẬP B CÔNG TRÌNH RÀO SEN,**  
**HUYỆN LỆ THỦY**

(Kèm theo Nghị quyết 149/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh về điều chỉnh và dừng chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)

**1. Tên dự án:** Sửa chữa, nâng cấp đập A và đập B công trình Rào Sen, huyện Lệ Thủy.

**2. Chủ đầu tư:** Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Bình.

**3. Mục tiêu đầu tư:** Đầu tư dự án nhằm đảm bảo an toàn công trình chống lũ, cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp của địa phương, bảo vệ khu dân cư, phòng chống giám nhẹ thiên tai, ổn định đời sống nhân dân, đảm bảo an ninh quốc phòng, bảo vệ môi trường, đồng thời phát triển du lịch, kinh tế và tạo cảnh quan đô thị cho các xã hưởng lợi trên địa bàn huyện Lệ Thủy.

**4. Quy mô đầu tư:** Sửa chữa, nâng cấp các hạng mục trong phạm vi đập A và đập B công trình Rào Sen, bao gồm:

- Đập A: Phá dỡ tràn xả lũ cũ, thay thế bằng tràn xả lũ bằng BTCT chiều rộng khoảng 8,0m. Nâng cấp, sửa chữa bể tiêu năng. Phá dỡ công lấy nước cũ đã bị sập, thay thế bằng cửa lấy nước bằng BTCT. Đắp bù đập đất, gia cố bảo vệ mái, đỉnh đập, chiều dài khoảng 30m.

- Đập B: Gia cố tràn xả lũ đảm bảo chống thấm, ổn định thân tràn chiều dài khoảng 16,5m. Gia cố hệ thống tiêu năng, tường cánh tràn xả lũ. Sửa chữa, nâng cấp công lấy nước phía tả tràn xả lũ. Đắp bù đập đất, gia cố bảo vệ mái, đỉnh đập chiều dài khoảng 130m.

**5. Nhóm dự án:** Dự án nhóm C.

**6. Tổng mức đầu tư (dự kiến):** 8.000 triệu đồng (tám tỷ đồng).

**7. Cơ cấu nguồn vốn:** nguồn vốn đầu tư công trung hạn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 8.000 triệu đồng.

**8. Địa điểm thực hiện dự án:** huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

**9. Thời gian thực hiện đầu tư:** Năm 2022 - 2024.

**II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG:**

**1. Bổ sung quy mô đầu tư tại Mục 4, Phụ lục 10 - Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh:**

- Gia cố mặt tuyến đường quản lý đoạn nối từ đầu đập B đến đường bê tông dân sinh với chiều dài dự kiến khoảng 84m bằng kết cấu bê tông xi măng.

- Nhà quản lý 01 tầng với diện tích xây dựng dự kiến 50 m<sup>2</sup> và các hạng mục phụ trợ tại đập B Rào Sen.

**2. Lý do điều chỉnh:** Đầu tư bổ sung các hạng mục để nâng cao hiệu quả công tác vận hành, khai thác công trình.